Technical Data Sheet

VILUBER E-300 Grease — Special Lubricant

E-300 Dầu gốc là dầu tổng hợp, xà phòng phức hợp lithium và các chất phụ gia đặc biệt khác nhau. Rất thích hợp cho việc bôi trơn kim loại, nhựa và cao su. Độ ổn định oxy hóa tốt đảm bảo khả năng bôi trơn lâu dài. Nó duy trì hệ số ma sát thấp khi bôi trơn kim loại và chất dẻo để giảm ma sát.

E-300 Nó có thể giải quyết vấn đề tiếng ồn và độ rung bất thường, và sự lây lan dầu mỡ thấp hơn để không làm ô nhiễm các bộ phận khác. Nó có hiệu suất làm việc tuyệt vời dưới tải trọng cao và tải trọng thấp, độ nhớt tốt và lượng dầu giải phóng thấp.

❖ **Ưu điểm sản phẩm**

- Độ nhớt tốt, chịu nhiệt
- Ổn định oxy hóa tốt
- Khả năng chống mài mòn tốt
- Khả năng chịu tải cao, bôi trơn lâu dài
- Nhiệt độ làm việc: -40 °C - + 190 °C

❖ **Thành phần chính**

- Lithium complex soap
- PTFE, các chất phụ gia khác

❖ **Thông số tham khảo**

Thông số	E-300	Phương pháp thử nghiệm
Màu sắc	Trắng	-
NLGI No.	2	-
Độ thâm nhập (25°C)	265-285	ASTM D 217
Nhiệt độ chuyển đổi (°C)	218	ASTM D 566
Thử nghiệm ăn mòn tấm đồng	1a	ASTM D 4048
Độ tách dầu (wt%)	0.6	ASTM D 1742
Tính ổn định oxy hóa (Kg/Cm^2)	0.10	ASTM D 942
Tính chống gỉ	Cấp độ 1	ASTM D 1743
Four ball EP test (kg)	250	ASTM D 2596
Four ball wear (mm)	0.5	ASTM D 2266

*ASTM: *Hiệp hội Thí nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ*

☞ Thông tin trên có thể hơi khác so với thực tế sử dụng sản phẩm.

Quy cách đóng gói：1KG/Hộp，15KG/Thùng

Specialty Lubricants
RoHS
Warning
Hazard Risk Statement
• Irritation for skin
• Heavy Irritation for eyes
• Harmful to Inhale
• Doubt abort the genetic disorder
경 고